

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS - ST

Ngày: 24/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Miện

Ông Trương Đức Lâm

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Phùng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24/3/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2020/TLST-HS ngày 28/02/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 10/3/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Th; Tên gọi khác: Không;

Giới tính: Nữ;

Sinh năm 1969;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Đồng T, xã Thường T, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Trình độ văn hóa: 5/10;

Con ông: Nguyễn Văn K, 95 tuổi;

Con bà: Trương Thị L, 85 tuổi;

Chồng: Nguyễn Thành B, sinh năm 1965;

Bị can có 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1992;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 11/HSST ngày 30/3/1999 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xử phạt Nguyễn Thị Th 12 tháng tù về tội “Chứa mại dâm” (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/3/2000 và án phí ngày 04/10/2000).

Bị can bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang(có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1977(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Lý V, xã Bắc L, huyện H, tỉnh Bắc Giang

- Anh Lưu Tiến Th, sinh năm 1985(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Sơn Q, xã Lương Ph, huyện H, tỉnh Bắc Giang

- Chị Dương Thị Đ, sinh năm 1975(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đồng T, xã Thường T, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 15 phút ngày 11/02/2020, tại nhà ở của Nguyễn Thị Th, sinh năm 1969 ở thôn Đồng T, xã Thường Th, huyện H, tỉnh Bắc Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hòa phối hợp với Công an xã Thường Th bắt quả tang Nguyễn Thị Th đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: Thu giữ tại túi áo khoác bên phải áoTh đang mặc 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng và các mảnh vỡ của viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy tổng hợp (được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT1”); Thu giữ trên giường trong phòng ngủ củaTh 02 (hai) cục bột màu trắng và 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong có chất cục bột màu trắng nghi là ma túy heroine (được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT2”); Thu giữ củaTh số tiền 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Th. Kết quả: Không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Ngày 11/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định số 34/QĐ trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định toàn bộ số ma túy thu giữ củaTh khi bắt quả tang. Tại Kết luận giám định số 161/KL-KTHS ngày 12/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT1” gửi giám định: Tinh thể màu trắng và các mảnh vỡ của viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) gói nilon màu trắng, tất cả được gói trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,274 gam, loại Methamphetamine;

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT2” gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 0,134 gam, loại Heroine; Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma túy, có khối lượng 0,076 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Th khai nhận: DoTh bị nghiện ma túy nên trưa ngày 11/02/2020,Th một mình đi đến khu vực gần cầu Đông Xuyên thuộc xã Mai Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Tại đây,Th gặp một người đàn ông không quen biết,Th hỏi mua 350.000 đồng tiền ma túy heroine, mục đích để sử dụng. Người đàn ông đó đồng ý và đưa choTh 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy heroine đồng thời người đàn ông này còn đưa choTh 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa ma túy tổng hợp (ngựa và ma túy dạng đá).Th cầm số ma túy trên cất vào túi áo khoác bên phải áoTh đang mặc rồi đi về nhà. Khi Th đang sử dụng ma túy ở nhà thì bị Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-HH ngày 27/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Thị Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thị Th từ 18(mười tám) đến 24(hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2020

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì ký hiệu QT1; QT2 đựng vật chứng đã được niêm phong gồm:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT1”:

Mẫu tinh thể màu trắng và các mảnh vỡ của viên nén màu hồng đỏ là ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là 0,195gam.

Vỏ bao gói mẫu giám định.

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT2”:

Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định là 0,106 gam.

Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 01(một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định là 0,052 gam.

- Đối với số tiền 450.000(bốn trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền của bị cáo Nguyễn Thị Th dùng vào mục đích để mua ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

4.Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:Bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo Nguyễn Thị Th nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người chứng kiến không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người làm chứng là anh Nguyễn Văn Nhật, anh Lưu Tiến Thành, chị Dương Thị Đăng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh:

Hồi 13 giờ 15 phút ngày 11/02/2020, tại nhà ở của Nguyễn Thị Th, sinh năm 1969 ở thôn Đồng T, xã Thường Th, huyện H, tỉnh Bắc Giang,Th đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,274 gam ma túy Methamphetamine và 0,210 gam ma túy Heroine thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hòa phối hợp Công an xã Thường Thắng bắt quả tang.Th khai, tàng trữ số ma túy trên mục đích để sử dụng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, biên

bản phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là hiểm họa cho đời sống cộng đồng, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, là nguy cơ lây truyền các căn bệnh xã hội như HIV, AIDS... Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển... trái phép chất ma túy. Đảng và Nhà nước ta đang quyết tâm loại trừ tệ nạn này.

Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền tối chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, do đó cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội phạm này.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu tại bản án số 11/HSST ngày 30/3/1999 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xử phạt Nguyễn Thị Th 12 tháng tù về tội “Chứa mại dâm” (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/3/2000 và án phí ngày 04/10/2000), tiền án, tiền sự không có.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự .

[8] Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Th, do Th khai không biết đặc điểm và thông tin của người này nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Về vật chứng của vụ án gồm:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì ký hiệu QT1; QT2 đựng vật chứng đã được niêm phong gồm:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT1”:

Mẫu tinh thể màu trắng và các mảnh vỡ của viên nén màu hồng đỏ là ma túy loại Methamphetamine còn lại ssau giám định là 0,195gam.

Vỏ bao gói mẫu giám định.

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT2”:

Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ là ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định là 0,106 gam.

Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 01(một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu xanh là ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định là 0,052 gam.

- Đối với số tiền 450.000(bốn trăm năm mươi nghìn đồng) bị cáo khai là tiền của bị cáo dùng vào mục đích để mua ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[11] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Thị Th 16(mười sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 11/02/2020.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì ký hiệu QT1; QT2 đựng vật chứng đã được niêm phong gồm:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT1”:

Mẫu tinh thể màu trắng và các mảnh vỡ của viên nén màu hồng đỏ là ma túy loại Methamphetamine còn lại ssau giám định là 0,195gam.

Vỏ bao gói mẫu giám định.

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT2”:

Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ là ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định là 0,106 gam.

Mẫu chất cục bột màu trắng đựng trong 01(một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định là 0,052 gam.

Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Nguyễn Thị Th số tiền 450.000 đồng(bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT,CQTHAHS Công an huyện Hiệp Hòa;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đào Thị Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh Miện

Trương Đức Lâm

Đào Thị Oanh